

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN YÊU CẦU CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

Kính gửi: Hội Đồng xét duyệt sáng kiến Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Cả Găng

**1. Tôi ghi tên dưới đây**

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)	Chức danh	Trình độ chuyên môn	Tỷ lệ (%) đóng góp vào việc tạo ra sáng kiến (ghi rõ đối với từng đồng tác giả, nếu có)
1	Phạm Vũ Hùng	01/01/1990	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Cả Găng		Đại học sư phạm Tin học	100%

**2. Là tác giả đề nghị xét công nhận sáng kiến**

Biện pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học bằng phương pháp dạy học trực quan cho học sinh lớp 6 Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Cả Găng.

**3. Chủ đầu tư tạo ra sáng kiến: Không**

**4. Lĩnh vực áp dụng sáng kiến: Giáo dục**

**5. Ngày sáng kiến được áp dụng lần đầu hoặc áp dụng thử.**

Ngày 11 tháng 09 năm 2023

**6. Mô tả bản chất của sáng kiến:**

**6.1. Tình trạng của giải pháp đã biết**

**6.1.1. Thực trạng tình hình đơn vị.**

- Trường Tiểu học và THCS (Trung học cơ sở) Cả Găng nằm trên địa bàn biên giới của xã Bình Phú, vùng sâu của huyện Tân Hồng. Đời sống kinh tế người dân còn rất khó khăn.

- Có nhiều phụ huynh đi làm ăn xa, một số em học sinh có hoàn cảnh khó khăn: thuộc hộ nghèo, cận nghèo, mồ côi cha... Đa số các em sống cùng ông bà vì thế ảnh hưởng đến sự quan tâm, theo dõi quá trình học tập của con em chưa đồng bộ còn hạn chế.

- Nhà trường đã có phòng thực hành Tin học để cho học sinh học nhưng vẫn còn hạn chế về số lượng máy cũng như chất lượng, mỗi tiết thực hành/lớp có tới 2-3 em ngồi cùng một máy nên các em không có nhiều thời gian để thực hành làm bài tập một cách đầy đủ. Hơn nữa nhiều máy cấu hình máy đã cũ, chất lượng không còn tốt nên

hay hổng hóc, ảnh hưởng rất nhiều đến chất lượng học tập của học sinh.

- Đa số các em học sinh chỉ được tiếp xúc với máy vi tính ở trường là chủ yếu, do đó sự tìm tòi và khám phá máy vi tính với các em còn hạn chế, nên việc học tập của học sinh vẫn còn mang tính chậm chạp.

### **6.1.2. Thực trạng của bản thân.**

- Thời gian tham gia công tác giảng dạy của tôi mới được ít năm, kinh nghiệm cũng như phương pháp giảng dạy còn chưa nhiều.

- Trong quá trình giảng dạy bản thân tôi nhận thấy học sinh còn chưa say mê và còn coi nhẹ với bộ môn Tin học. Trình độ học sinh trong các lớp khối 6 không được đồng đều, có nhiều học sinh lực học yếu, chưa có ý thức học tập của một số học sinh chưa cao, chưa thực sự hứng thú trong học tập, lười hoạt động, không tích cực tự giác, ý thức tự học, tự rèn luyện yếu hoặc chỉ biết đến máy tính như một công cụ giải trí.

Đầu năm học 2023 – 2024, khi được phân công giảng dạy môn Tin học lớp 6A1 với 27 học sinh, lớp 6A2 với 24 học sinh, tôi tiến hành thăm dò cho các em làm bài kiểm tra nhận thức môn Tin học đầu năm:

+ Kết quả thăm dò kiểm tra nhận thức hứng thú đầu năm môn Tin học của học sinh lớp 6 trường Tiểu học và THCS Cả Găng. (Phụ lục 1)

Qua thực tế, bản thân nhận thấy chất lượng dạy và học trong môn Tin học còn hạn chế và chưa đạt hiệu quả với những nguyên nhân sau:

- Nhiều máy tính cấu hình đã cũ, chất lượng không còn tốt nên hay hỏng hóc, ảnh hưởng nhiều đến quá trình học tập, thực hành của học sinh.

- Không gian phòng thực hành có giới hạn, nên không bố trí và sắp xếp được đủ số lượng máy tính phục vụ riêng cho từng học sinh/lớp trong các tiết thực hành.

- Nhiều học sinh còn coi nhẹ, chưa xác định được tầm quan trọng và lợi ích của việc học bộ môn Tin học.

- Một số học sinh còn mải chơi, lười biếng, thụ động, tự ti, buông xuôi không có ý thức vươn lên trong học tập. Chưa có ý thức rèn luyện và phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo.

- Một số học sinh vẫn quen với cách học truyền thống, chưa chủ động trong hoạt động chiếm lĩnh tri thức và tìm kiếm phương pháp học bộ môn phù hợp, học thụ động, học vẹt, đối phó.

Với những lí do trên, xuất phát từ nhu cầu thực tiễn tôi quyết định thực hiện: **“Biện pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học bằng phương pháp dạy học trực quan cho học sinh lớp 6 Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Cả Găng”** giúp giáo viên tiến hành một giờ dạy học tin học đạt hiệu quả hơn, học sinh tích cực, chủ động trong việc tiếp thu kiến thức của bài học, từ đó nâng cao chất lượng dạy học tin học trong nhà trường.

## **6.2. Nội dung của giải pháp đề nghị công nhận là sáng kiến**

### **a) Mục đích của giải pháp**

**“Biện pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học bằng phương pháp dạy học trực quan cho học sinh lớp 6 Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Cả Găng”** giúp giáo viên tiến hành một giờ dạy học tin học đạt hiệu quả hơn, học sinh tích cực, chủ động trong việc tiếp thu kiến thức của bài học, từ đó nâng cao chất lượng dạy học tin học trong nhà trường..

#### **b) Tính mới của giải pháp**

Căn cứ vào thực tiễn đơn vị, bản thân đưa ra **“Biện pháp nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học bằng phương pháp dạy học trực quan cho học sinh lớp 6 Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Cả Găng”** cụ thể như sau:

#### **6.2.1 Trực quan hoá thông tin dạy học**

Trực quan hoá thông tin dạy học là một quá trình thông qua đó người học tri giác các tài liệu học tập dưới dạng các biểu trưng hình ảnh, âm thanh, mô hình, vật thật... với sự hỗ trợ của dụng cụ trực quan.

Dụng cụ trực quan được sử dụng trong môi trường học tập như trong dạy học, giáo dục qua mạng dựa trên cơ sở máy tính... dụng cụ trực quan có thể được sử dụng hiệu quả để giảng dạy các sự kiện, các chỉ dẫn, các quá trình và các khái niệm trừu tượng mà chúng thường khó nhớ, khó hiểu. Các mục tiêu dạy học có thể thực hiện tốt nếu biết phát huy thông qua công cụ trực quan.

Có thể nói dụng cụ trực quan có nhiều thuận lợi hơn hẳn so với dạy học bằng ngôn ngữ: Chứa nhiều thông tin và tổ chức thuận lợi các thông tin trong cùng một vị trí, làm đơn giản các khái niệm, làm sáng tỏ các chi tiết của một khái niệm dựa trên ngôn ngữ trừu tượng. Đặc biệt là tranh ảnh trực quan sẽ làm tăng khả năng tiếp nhận và ghi nhớ trong học tập, đây là một trong những mục tiêu hàng đầu của giáo dục.

Từ những ưu điểm trên, tôi nhận thấy nếu áp dụng vào dạy học nhờ dụng cụ trực quan là đèn chiếu, tranh ảnh, biểu tượng.... vào dạy bộ môn Tin học có hiệu quả rất cao.

Trước khi sử dụng dụng cụ trực quan cho một bài học thì trước hết giáo viên cần xác định bài nào cần dụng cụ trực quan và những dụng cụ trực quan đó là gì phục vụ cho những đơn vị kiến thức nào trong bài học.

Tiếp đến là công tác chuẩn bị với dụng cụ trực quan.

Ví dụ dạy bài: “Mạng máy tính” cần chuẩn bị những đồ dùng trực quan khi giới thiệu các thành phần của mạng máy tính như: Máy tính để bàn, máy tính xách tay, máy in, bộ chuyển mạch, bộ định tuyến không dây, máy quét, điện thoại di động thông minh... trong thực tế bằng cách chụp bởi tranh ảnh hoặc các dụng cụ trực quan thiết thực như thế HS mới nhớ lâu và thấy trong thực tế có thể gọi tên dụng cụ trực quan chính xác. (Hình 2)

Đèn chiếu tương đối dễ sử dụng và việc chuẩn bị cho việc dạy học với đèn chiếu tương đối dễ dàng, ít tốn thời gian. Tuy nhiên để sử dụng đèn chiếu thì phải có sự chuẩn bị kiến thức và các nội dung kiến thức cần trình chiếu. Nội dung đưa lên máy

chiều phải rõ ràng chính xác và phải có máy vi tính.

Chẳng hạn: khi nói đến các thành phần của mạng máy tính thì ta đưa hình ảnh minh họa, bằng quan sát trực quan như thể học sinh sẽ ghi nhớ kết thức tốt nhất. (Hình 2)

Sau bài dạy tôi tiến hành kiểm tra nhận thức của học sinh bằng hình thức kiểm tra 15 phút. Kết quả thu được (Phụ lục 2).

\* Hiệu quả của biện pháp 1: Sau khi áp dụng một số ví dụ vào đề tài, số học sinh biết phân biệt các thiết bị của máy tính tăng lên rõ rệt.

Tỉ lệ khá tốt đã được nâng lên so với chất lượng thăm dò đầu năm học.

Tỉ lệ đạt, chưa đạt giảm so với chất lượng thăm dò đầu năm học.

Tuy nhiên một số học sinh vẫn chưa xác định đúng các vị trí thiết bị, .... Như vậy bước đầu việc vận dụng kiến thức, kĩ năng của các em vào làm bài tập thực hành đã có hiệu quả rõ rệt.

### **6.2.2 Tạo những tác nhân kích thích trực quan thông qua biểu trưng ngôn ngữ, biểu trưng đồ họa, biểu trưng tranh ảnh**

Muốn sử dụng phương pháp dạy học này thành công thì việc đầu tiên người giáo viên phải làm là thiết kế các thông điệp trực quan đòi hỏi nhiều sức lực và trí lực nhưng lại là công việc đem lại nhiều lợi ích. Việc thiết kế các tài liệu dạy học trực quan mới có thể tạo nên sự thay đổi, và khi người học chú ý sẽ cho nhiều điều bổ ích. Người thiết kế phải quan tâm tới khía cạnh giảng dạy, tính trực giác và đặc biệt quan tâm tới những kĩ năng học tập của học sinh trong nghiên cứu và thực hành. Người giáo viên phải biết phân tích chọn lựa các loại hình trực quan sao cho phù hợp với nội dung bài học.

#### **6.2.2.1 Dạy học trực quan bằng biểu trưng ngôn ngữ**

Biểu trưng ngôn ngữ được tạo ra từ chữ viết dưới dạng một từ đơn lẻ hoặc câu hoàn chỉnh dùng đặt tên đối tượng, định nghĩa, mô tả đối tượng.

Thường khi dạy các bài học lý thuyết tôi thường sử dụng loại biểu trưng trực quan bằng ngôn ngữ.

Ví dụ: Dạy bài “Sơ đồ tư duy” giáo viên chiếu sơ đồ tư duy và một văn bản lên lên màn hình rồi yêu cầu học sinh quan sát và cho biết cách biểu diễn nào dễ hiểu, dễ nhớ và thú vị hơn? (Hình 1)

#### **6.2.2.2 Dạy học trực quan bằng biểu trưng đồ họa**

Biểu trưng đồ họa được tạo ra bằng nhiều cách, đồ họa liên quan với hình ảnh, đồ họa liên quan với khái niệm, đồ họa... Việc dạy học trực quan bằng biểu trưng đồ họa trong Tin học giúp người học có thể thao tác nhanh các bước thực hành - đây là yêu cầu cần đạt của người học Tin học, dựa vào các biểu trưng đồ họa này học sinh có thể phát hiện ra khái niệm, ý nghĩa của nó. ..

Chẳng hạn khi dạy bài “Định dạng văn bản” giáo viên cần cho học sinh làm quen với việc sao chép, di chuyển, cắt (xoá)... nhanh qua các biểu tượng thanh công cụ.

HS nhìn vào biểu tượng và nêu chức năng của các biểu tượng từ đó các em nắm chắc hơn kiến thức lí thuyết để vận dụng vào làm thực hành tốt hơn.

### **6.2.2.3. Dạy học trực quan bằng biểu trưng hình ảnh**

Biểu trưng hình ảnh được tạo ra như ảnh chụp, tranh minh họa, tranh vẽ. Tất cả đều phản ánh sự vật và ý nghĩa dưới dạng các biểu trưng cụ thể và mang tính hiện thực cao, người học có khả năng phiên dịch các biểu trưng hình ảnh thành các vật tương tự trong thế giới hiện thực.

Khi dạy bài “Mạng máy tính” ta có thể sử dụng một số ảnh, ảnh minh họa về các thành phần của mạng máy tính để học sinh quan sát và phân biệt. (Hình 2)

Hoặc khi dạy bài “Tìm kiếm thông tin trên Internet” để giúp học sinh sớm hình thành kĩ năng làm việc với máy tính, với các công cụ tìm kiếm... (Hình 3)

### **6.2.2.4. Kết hợp các loại hình trực quan**

Giữa các loại hình trực quan, người thiết kế có thể kết hợp đa dạng các loại biểu trưng trực quan ngôn ngữ, hình ảnh, đồ họa với nhau. Đối với hầu hết học sinh ba loại này bao gồm nhiều mức độ khác nhau rất có ích trong học tập.

Ví dụ 1: Khi dạy bài “Sơ đồ tư duy” ta có thể sử dụng kết hợp giữa biểu trưng hình ảnh và biểu trưng ngôn ngữ. (Hình 1)

\* Dạy bài “Định dạng văn bản” giáo viên chiếu hình ảnh sau và kết hợp cho học sinh thực hiện định dạng phong chữ, cỡ chữ, kiểu chữ... trên máy tính thì học sinh dễ tiếp thu bài và ghi nhớ lâu hơn.

\* Hiệu quả của biện pháp 2: Sau khi áp dụng biện pháp tạo những tác nhân kích thích trực quan thông qua biểu trưng ngôn ngữ, biểu trưng đồ họa, biểu trưng tranh ảnh học sinh nhận biết các biểu tượng được nhanh hơn, phân biệt và ghi nhớ các biểu tượng, các nút lệnh điều khiển được lâu hơn. Từ đó học sinh có thể sử dụng các kiến thức đã học để thực hành cũng như vận dụng vào thực tiễn tốt hơn.

## **6.2.3. Xây dựng các kĩ năng, thực hành**

### **6.2.3.1. Kĩ năng nhận biết tính năng các loại biểu tượng**

Sau một tiết học tôi thường củng cố lại cho học sinh những cái vừa học bằng các dạng bài tập trắc nghiệm giúp học sinh nắm lại bài, học sinh có thể phân biệt được lệnh, các biểu tượng và nắm ý nghĩa của các biểu tượng.

### **6.2.3.2. Rèn luyện kĩ năng thao tác trên máy**

Để việc học Tin học của học sinh đạt kết quả tốt, chất lượng cao, học sinh nắm chắc bài, biết thao tác trên máy tính cần cho học sinh học tại phòng máy, học sinh vừa nghe giáo viên giảng bài vừa ghi bài và thực hiện trên máy tính theo từng bước một. Với cách tổ chức học như thế này kết quả cho thấy học sinh nắm chắc bài học, đa số các em đều thực hiện được các thao tác thực hành.

\* Hiệu quả của biện pháp 3: Sau khi áp dụng biện pháp xây dựng các kĩ năng, thực hành học sinh dễ dàng phân biệt được các biểu tượng các nút lệnh mà vốn học sinh rất khó nhớ và dễ nhầm lẫn. Tránh được hiện tượng học sinh khi thực hành phải mò mẫm

các công cụ, các biểu tượng khi sử dụng phần mềm để làm bài tập thực hành cũng như vận dụng vào thực tiễn.

#### **6.2.4. Sử dụng phần mềm Netop School và mạng LAN**

##### **6.2.4.1. Tổng quan về phần mềm Netop School**

Sử dụng công nghệ kiểm soát từ xa tiên tiến, Netop School cho phép giáo viên có thể sử dụng máy vi tính của mình để hướng dẫn, kiểm soát và trợ giúp học sinh. Ngoài ra, nó còn tạo cho học sinh cơ hội được trao đổi kinh nghiệm trực tiếp với giáo viên, tiếp cận kiến thức mới một cách trực quan sinh động. Chương có giao diện thân thiện, thích hợp với hầu hết các phòng máy tại các trường học hiện nay.

##### **2.4.2. Một số ứng dụng hiệu quả của phần mềm áp dụng dạy học trực quan**

\* Entire Screen: Quảng bá toàn bộ màn hình của giáo viên tới màn hình của học sinh hoặc nhóm học sinh đã được giáo viên chọn trên Netop Teacher.

- Áp dụng rất hiệu quả trong việc giảng dạy vì không cần đến máy chiếu và học sinh không thể làm gì trên máy trong lúc giáo viên giảng bài. Học sinh quan sát và làm theo hướng dẫn trực tiếp phần mềm trên máy tính của học sinh. Sau đó giáo viên ngừng quảng bá và học sinh có thể tự thao tác, tự thực hành được trên máy tính của mình một cách dễ dàng. (Hình 4)

\* Gửi và thu bài từ máy học sinh (Distribute Files và Collect Files):

Giáo viên có thể dùng chức năng này để thu bài thực hành của học sinh hoặc gửi tài liệu học tập về các máy cho học sinh thay vì giáo viên phải xuống từng máy để thu bài hoặc chép tài liệu vào máy học sinh. Ngoài ra, giáo viên có thể sử dụng chức năng File Manager để tìm và xóa các chương trình virus trong máy học sinh từ máy giáo viên. (Hình 5)

\* Student Screen: Chọn một màn hình của một học sinh nào đó từ trong danh sách thả xuống và quảng bá tới tất cả các màn hình khác của học sinh. (Hình 6)

\* Remote Control: Điều khiển từ xa máy tính học sinh; Kiểm soát chuột và phím của máy học sinh. (Hình 7)

\* Hiệu quả của biện pháp 4: Sau khi áp dụng biện pháp sử dụng phần mềm Netop School và mạng LAN để giảng dạy đã giúp cho học sinh tiếp nhận kiến thức nhanh, ghi nhớ lâu từ đó vận dụng tốt trong thực hành. Giáo viên cũng quan sát, giám sát, điều chỉnh kịp thời và quan tâm được tất cả các đối tượng học sinh. Trong các biện pháp đã áp dụng thì biện pháp này đạt hiệu quả vượt trội và rất phù hợp với đặc trưng bộ môn và điều kiện của nhà trường.

#### **7. Khả năng áp dụng của giải pháp**

- Giải pháp này, tôi áp dụng cho tất cả học sinh cấp THCS tại Trường Tiểu học và THCS Cả Găng. Thời gian tới tôi hy vọng là người giáo viên dạy lớp nên áp dụng các giải pháp trên với cách tiến hành như vậy, những bài đầu thường mất rất nhiều thời gian, các kết quả thường sai lệch rất lớn, nhưng càng về sau, thao tác của học sinh

thành thạo hơn, các em làm việc nhanh hơn, kết quả ngày càng chính xác. Từ đó góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học trong nhà trường

**8. Hiệu quả, lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng giải pháp: theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã áp dụng sáng kiến và theo ý kiến của tác giả sáng kiến**

Qua phần kiểm tra đánh giá khả năng nhận thức của học sinh kết quả tương đối khả quan. Lần kiểm tra sau kết quả cao hơn lần kiểm tra trước.

Chúng tỏ học sinh đã có nhiều tiến bộ, tuy nhiên tỉ lệ học sinh mắc những sai sót còn khá cao.

Để khuyến khích học tập, giáo viên nên cho học sinh hoạt động theo nhóm để có sự thi đua giữa các nhóm tạo điều kiện so sánh, chọn kết quả tốt hơn, lượng giờ học tăng lên. Học sinh hứng thú trong học tập hơn vì bản thân từng em có thể tự giác lĩnh hội kiến thức, hơn nữa qua các hoạt động như vậy các em có thể tự đánh giá kết quả hoạt động của bản thân, của nhóm, tự tiếp nhận kiến thức một cách chủ động, tích cực. Giờ học trở nên nhẹ nhàng, học sinh hứng thú học tập hơn.

So sánh kết quả môn Tin học điểm đánh giá thương xuyên (khi chưa áp dụng biện pháp) và đánh giá trung bình môn học kì 1 (đã áp dụng biện pháp) năm học 2023 - 2024 của học sinh lớp 6 do tôi phụ trách nhiệm giảng dạy tại trường Trường Tiểu học và THCS Cả Găng. (Phụ lục 3, phụ lục 4)

**9. Những thông tin cần được bảo mật: Không**

**10. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến**

Để sáng kiến được thực hiện hiệu quả cần có sự hỗ trợ trang bị đầy đủ cơ sở vật chất cần thiết của nhà trường, sự phối hợp chặt chẽ giữa giáo viên chủ nhiệm với cha mẹ học sinh về tình hình tự học tập của học sinh ở nhà để giáo viên nắm được thông tin kịp thời, cần thiết để có sự điều chỉnh cách rèn luyện mang lại hiệu quả cao nhất.

**11. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tác giả**

Theo dự kiến thì 100% học sinh sẽ hứng thú hơn với môn học ở mức hứng thú trở lên, kết quả đánh giá thường xuyên cũng như định kì của học sinh không còn điểm dưới 5.

**12. Đánh giá lợi ích thu được hoặc dự kiến có thể thu được do áp dụng sáng kiến theo ý kiến của tổ chức, cá nhân đã tham gia áp dụng sáng kiến lần đầu, kể cả áp dụng thử**

So sánh kết quả môn Tin học điểm đánh giá thương xuyên (khi chưa áp dụng biện pháp) và đánh giá trung bình môn học kì 1 (đã áp dụng biện pháp) năm học 2023 - 2024 của học sinh lớp 6 do tôi phụ trách nhiệm giảng dạy tại trường Trường Tiểu học và THCS Cả Găng. (Phụ lục 3, phụ lục 4)

**13. Danh sách những người đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng sáng kiến lần đầu.**

<b>Số TT</b>	<b>Họ và tên</b>	<b>Ngày tháng năm sinh</b>	<b>Nơi công tác (hoặc nơi thường trú)</b>	<b>Chức danh</b>	<b>Trình độ chuyên môn</b>	<b>Nội dung công việc hỗ trợ</b>
1	Phạm Vũ Hùng	01/01/1990	Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Cả Găng	Giáo viên dạy môn Tin học	Đại học	Thực hiện áp dụng giải pháp giảng dạy ở lớp 6A1, 6A2, 7A, 8A

Tôi xin cam đoan mọi thông tin nêu trong đơn là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

*Tân Hồng, ngày 24 tháng 03 năm 2024*

**NGƯỜI NỘP ĐƠN**

**Phạm Vũ Hùng**



**PHỤ LỤC**

- Phụ lục 1** **Bảng kết quả thăm dò kiểm tra nhận thức đầu năm môn tin học của học sinh lớp 6 trường Tiểu học và THCS Cả Găng năm học 2023 – 2024 (chưa áp dụng các giải pháp)**
- Phụ lục 2** **Kết quả bài kiểm tra nhận thức của học sinh bằng hình thức kiểm tra 15 phút sau khi dạy bài “máy tính và phần mềm máy tính” của học sinh lớp 6 trường Tiểu học và THCS Cả Găng năm học 2023 - 2024**
- Phụ lục 3** **Kết quả môn tin học điểm đánh giá trung bình môn học kỳ 1 của học sinh lớp 6 trường Tiểu học và THCS Cả Găng năm học 2023 - 2024**
- Phụ lục 4** **Phụ lục hình ảnh**
- Hình 1 **Dạy bài “Sơ đồ tư duy”**
- Hình 2 **Dạy bài “Mạng máy tính”**
- Hình 3 **Dạy bài “Tìm kiếm thông tin trên Internet”**
- Hình 4 Sử dụng phục vụ tốt trong các tiết dạy
- Hình 5 Sử dụng phục vụ tốt trong các tiết dạy
- Hình 6 Sử dụng phục vụ tốt trong các tiết dạy
- Hình 7 Sử dụng phục vụ tốt trong các tiết dạy

**Phụ lục 1****BẢNG KẾT QUẢ THĂM DÒ KIỂM TRA NHẬN THỨC ĐẦU NĂM MÔN TIN HỌC CỦA HỌC SINH LỚP 6 TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ THCS CẢ GĂNG NĂM HỌC 2023 – 2024 (CHƯA ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP)**

Lớp	Số học sinh	Không hứng thú		Ít hứng thú		Hứng thú		Rất hứng thú	
		Số lượng (Học sinh)	Tỉ lệ (%)	Số lượng (Học sinh)	Tỉ lệ (%)	Số lượng (Học sinh)	Tỉ lệ (%)	Số lượng (Học sinh)	Tỉ lệ (%)
<b>6A1</b>	<b>27</b>	7	25,93	12	<b>44,44</b>	8	<b>29,63</b>	0	0
<b>6A2</b>	<b>24</b>	5	20,83	12	<b>50</b>	7	<b>29,17</b>	0	0
<b>Tổng</b>	<b>51</b>	12	23,53	24	<b>47,06</b>	15	<b>29,41</b>	0	0

**Phụ lục 2****BẢNG KẾT QUẢ THĂM DÒ KIỂM TRA NHẬN THỨC MÔN TIN HỌC CỦA HỌC SINH LỚP 6 TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ THCS CẢ GĂNG NĂM HỌC 2023 – 2024 (KHI ÁP DỤNG GIẢI PHÁP ĐƯỢC 3 TUẦN)**

Lớp	Số học sinh	Không hứng thú		Ít hứng thú		Hứng thú		Rất hứng thú	
		Số lượng (Học sinh)	Tỉ lệ (%)	Số lượng (Học sinh)	Tỉ lệ (%)	Số lượng (Học sinh)	Tỉ lệ (%)	Số lượng (Học sinh)	Tỉ lệ (%)
<b>6A1</b>	<b>27</b>	1	3,70	1	<b>3,70</b>	21	<b>77,78</b>	4	<b>14,82</b>
<b>6A2</b>	<b>24</b>	1	4,17	1	<b>4,17</b>	22	<b>91,66</b>	0	<b>0</b>
<b>Tổng</b>	<b>51</b>	2	3,93	2	<b>3,92</b>	43	<b>84,31</b>	4	<b>7,84</b>

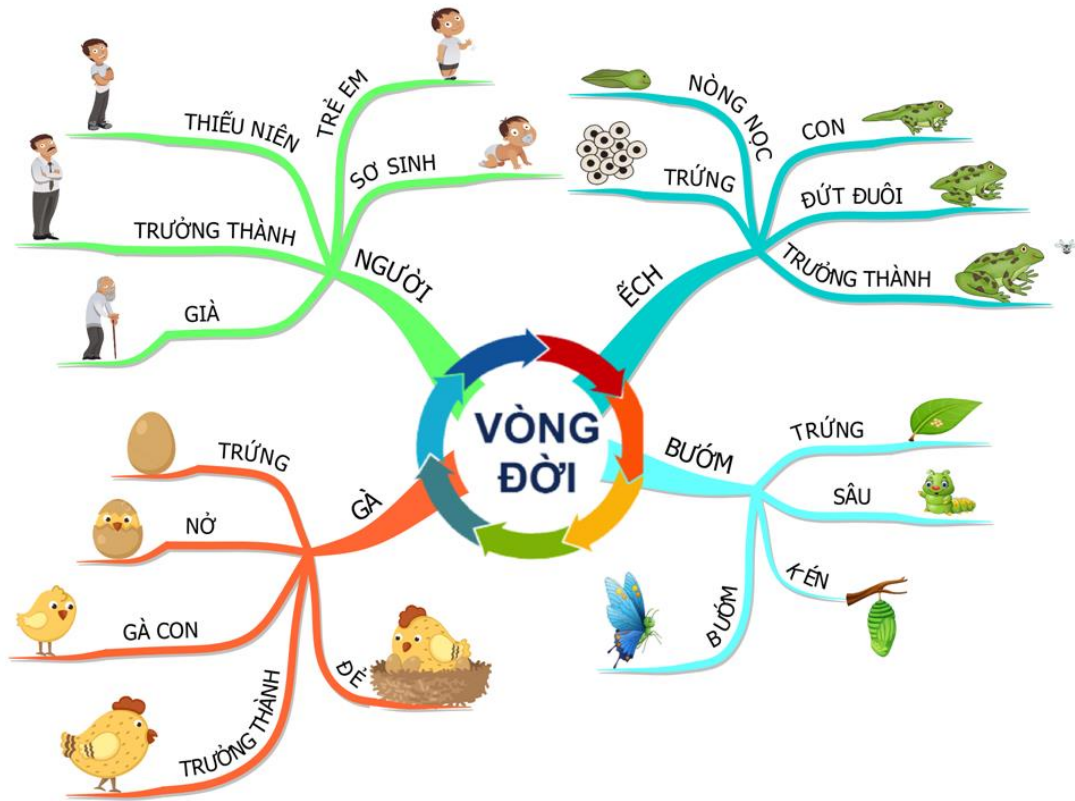
**Phụ lục 3****KẾT QUẢ BÀI KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CỦA HỌC SINH BẰNG HÌNH THỨC KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN SAU KHI DẠY BÀI “XỬ LÝ THÔNG TIN” CỦA HỌC SINH LỚP 6 TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ THCS CẢ GĂNG NĂM HỌC 2023 – 2024 (KHI CHƯA ÁP DỤNG BIỆN PHÁP)**

Lớp	Số học sinh	Điểm 6,5 – dưới 7		Điểm 7- dưới 8,0		Điểm 8 – dưới 9,0		Điểm 9 - 10	
		Số lượng (Học sinh)	Tỉ lệ (%)	Số lượng (Học sinh)	Tỉ lệ (%)	Số lượng (Học sinh)	Tỉ lệ (%)	Số lượng (Học sinh)	Tỉ lệ (%)
<b>6A1</b>	<b>27</b>	7	25,93	11	<b>40,74</b>	8	<b>29,63</b>	1	3,70
<b>6A2</b>	<b>24</b>	4	16,66	12	<b>50</b>	7	<b>29,17</b>	1	4,14
<b>Tổng</b>	<b>51</b>	11	21,57	23	<b>45,09</b>	15	<b>29,41</b>	2	3,93

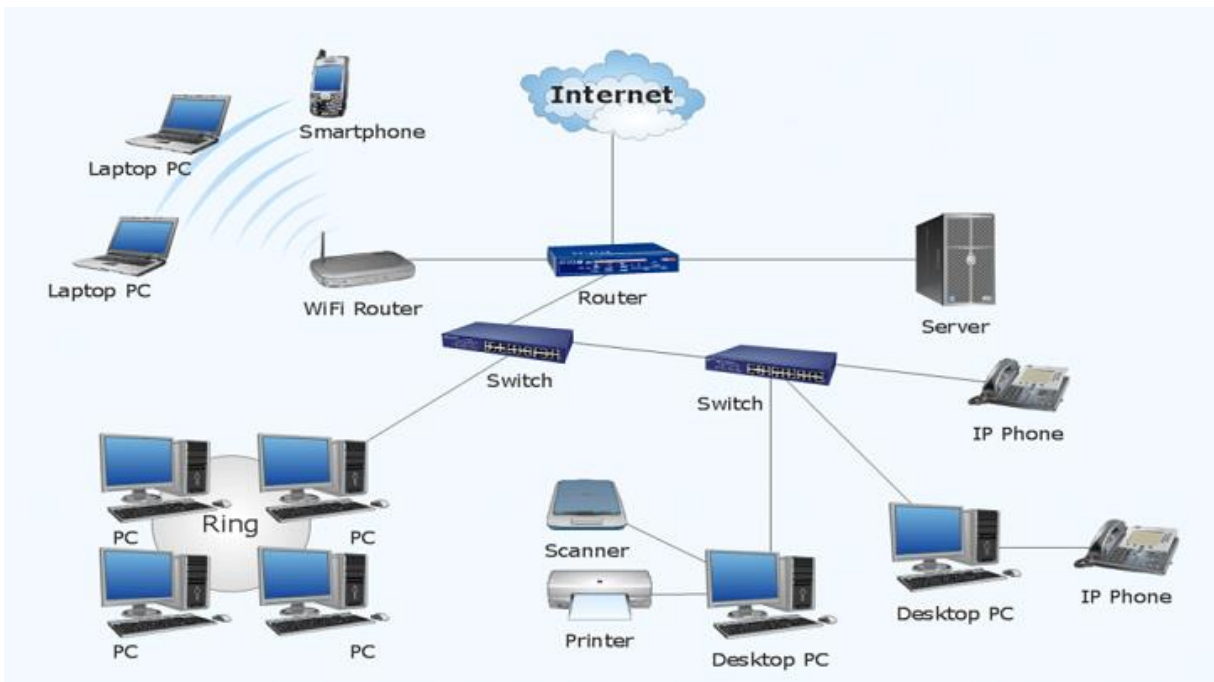
**Phụ lục 4****KẾT QUẢ MÔN TIN HỌC ĐIỂM ĐÁNH GIÁ TRUNG BÌNH MÔN HỌC KỲ 1 CỦA HỌC SINH LỚP 6 TRƯỜNG TIỂU HỌC VÀ THCS CẢ GĂNG NĂM HỌC 2023 - 2024**

Lớp	Số học sinh	Điểm 6,5 – dưới 7		Điểm 7- dưới 8,0		Điểm 8 – dưới 9,0		Điểm 9 - 10	
		Số lượng (Học sinh)	Tỉ lệ (%)	Số lượng (Học sinh)	Tỉ lệ (%)	Số lượng (Học sinh)	Tỉ lệ (%)	Số lượng (Học sinh)	Tỉ lệ (%)
<b>6A1</b>	<b>27</b>	0	0	1	<b>3,7</b>	22	<b>81,48</b>	4	<b>14,82</b>
<b>6A2</b>	<b>24</b>	0	0	1	<b>4,17</b>	23	<b>95,83</b>	0	<b>0</b>
<b>Tổng</b>	<b>51</b>	0	0	2	<b>3,92</b>	45	<b>88,24</b>	4	<b>7,84</b>

PHỤ LỤC HÌNH ẢNH



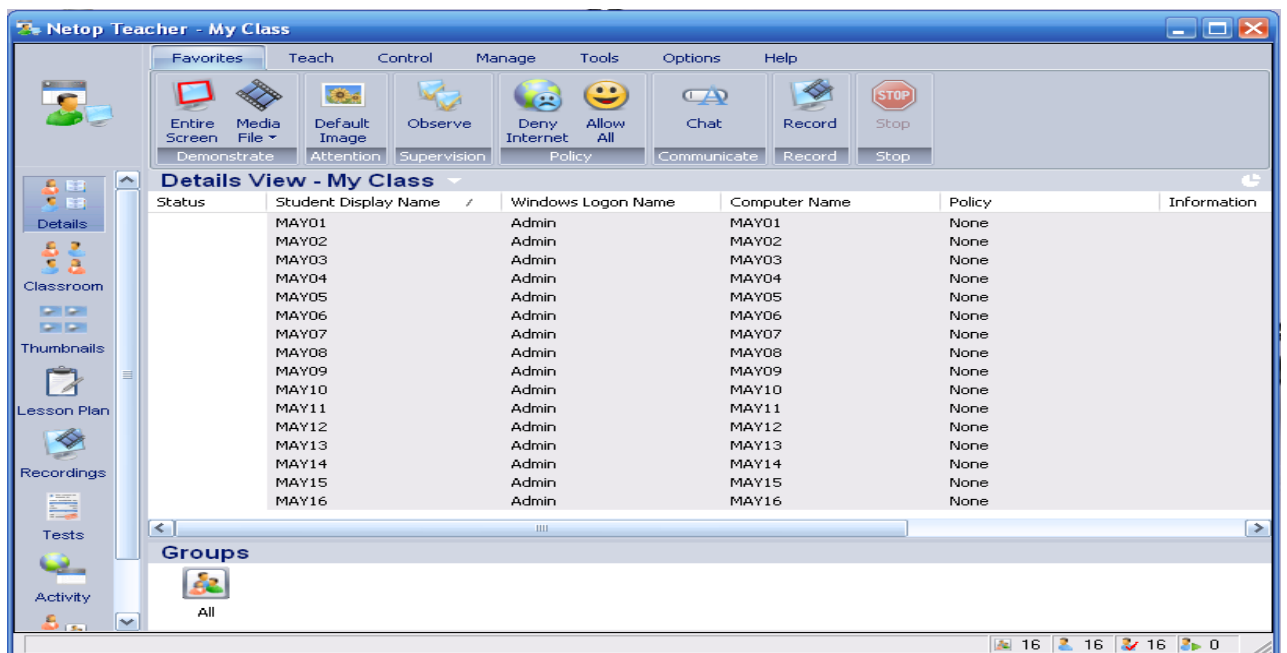
Hình 1: Dạy bài “Sơ đồ tư duy”



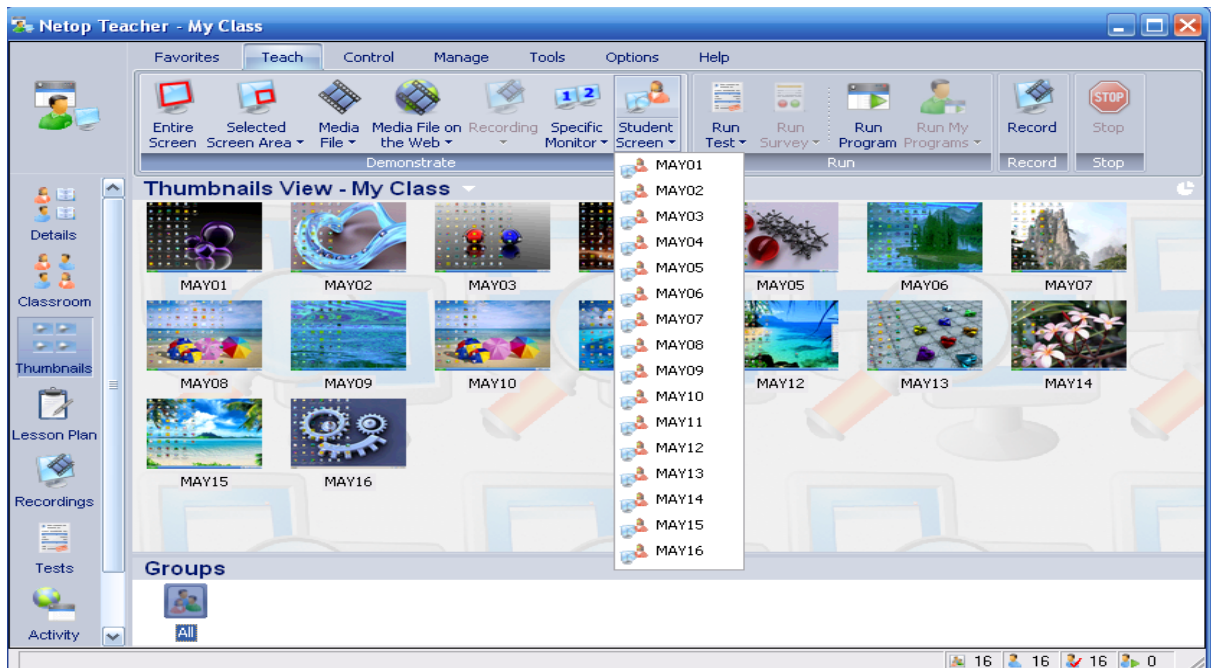
Hình 2: Dạy bài “Mạng máy tính”



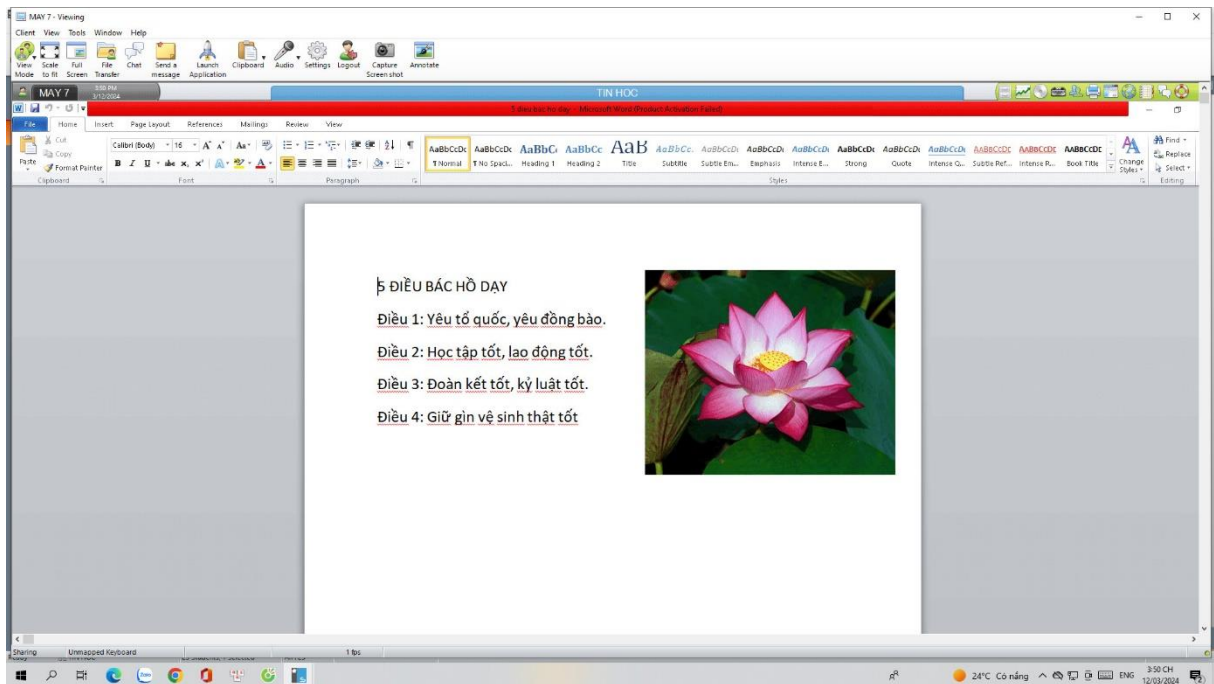
Hình 3: Dạy bài “Tìm kiếm thông tin trên Internet”



Hình 4



Hình 5



Hình 6



Hình 7